

Số: 90/KH-THPTANH

Nghĩa Hưng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT Ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành về Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục.

Công văn số 5215/BGDĐT-GDPT ngày 03/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện mời chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, huấn luyện viên, vận động viên tham gia các hoạt động giáo dục trong trường phổ thông.

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc tổ chức các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 541/KH-SGDĐT ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 597/SGDĐT-GDTrH ngày 25/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng cho học sinh cấp THPT;

Kế hoạch số 20/KH-SGDĐT ngày 28/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2025-2026;

Công văn số 670/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học, ôn tập cho học sinh trung học trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào lớp 10 THPT;

Công văn số 665/SGDDĐT-QLCL ngày 29/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng dẫn tổ chức Kỳ thi chọn HSG THPT cấp tỉnh và chọn đội tuyển dự thi HSGQG năm học 2025-2026;

Công văn số 664/SGDDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 667/SGDDĐT-SGDDĐT ngày 29/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 22/KH-SGDDĐT ngày 30/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 28/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, hạn chế kéo giảm tai nạn giao thông và bảo đảm trật tự công cộng, văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Báo cáo số 67/BC-SGDDĐT ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026;

Công văn số 700/SGDDĐT-CTHSSV ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh sinh viên;

Căn cứ vào các văn bản khác của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026;

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn đến 2035 của trường THPT A Nghĩa Hưng.

Trường THPT A Nghĩa Hưng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

- Cùng với cả nước, Tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập có sự phát triển mạnh mẽ về KT -XH. Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng hướng đối với giáo dục và đào tạo. Tỉnh đã huy động tốt nhất mọi nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục.

- Thời đại công nghệ 4.0, với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT đã có những ảnh hưởng tích cực tới công tác quản lý, lãnh đạo điều hành, công tác dạy và học của ngành giáo dục nói chung và trường THPT A Nghĩa Hưng nói riêng.

- Những năm học gần đây, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đang có những chuyển biến, khởi sắc.

1.2. Thách thức

a) Kinh tế vùng

Trường đóng trên địa bàn huyện, điều kiện kinh tế khu vực nông thôn còn nhiều khó khăn. Phụ huynh học sinh chủ yếu làm công nhân, nông dân thu nhập còn thấp.

b) Xã hội

Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ mạng xã hội, từ các tệ nạn, từ lối sống thời thượng. Điều này chứa đựng nguy cơ dẫn đến những suy nghĩ lệch chuẩn, hành động sai trái của học sinh, trong đó có học sinh trường THPT A Nghĩa Hưng.

Nhiều học sinh có hoàn cảnh đặc biệt như bố mẹ ly hôn, bố mẹ bệnh tật nặng, thậm chí mồ côi cha mẹ nên ảnh hưởng lớn đến học tập, rèn luyện.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành giáo dục. 100% đội ngũ CBGV đạt chuẩn và trên chuẩn. Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, luôn tận tâm, nhiệt huyết với sự nghiệp giảng dạy

b) Học sinh: Đa số các em học sinh ngoan, học khá giỏi, thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường.

c) Cha mẹ học sinh: Luôn đồng hành và ủng hộ nhà trường trong công tác giáo dục

d) Các thế hệ Cựu học sinh ngày càng quan tâm, hỗ trợ nhà trường về CSVC, khuyến học, khuyến tài.

2.2. Điểm yếu

a) Giáo viên: Đội ngũ không đồng đều. Một số giáo viên còn ngại đổi mới, chưa thực sự sáng tạo, hoặc nhận thức về đổi mới còn hời hợt. Ở một bộ phận giáo viên vẫn còn tâm lý an phận, chưa ý thức việc đổi mới là vấn đề sống còn của giáo dục hiện nay; một bộ phận GV thiếu ý thức cạnh tranh.

b) Học sinh: Chất lượng đầu vào của một số học sinh chưa cao, sự định hướng tổ hợp môn thi muộn gây khó khăn trong công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng học sinh đặc biệt là chất lượng đại trà

c) Cơ sở vật chất: Một số thiết bị dạy học của các phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ đã cũ, hỏng, thiếu chính xác, thiếu đồng bộ. Phòng máy chưa đáp ứng đủ cho học tập thực hành của 3 khối.

Phòng sinh hoạt chuyên môn chưa đủ điều kiện, đáp ứng yêu cầu đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phục vụ công tác hội thảo, dạy học thể nghiệm. Thư viện nhà trường hạn chế về cơ sở vật chất, các đầu sách chưa đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của giáo viên và học sinh; chỗ ngồi phục vụ hoạt động đọc còn ít. Nhà học xuống cấp và đã hết thời gian khấu hao.

3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

a) Kết quả thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh:

TT	Cá nhân			Toàn trường
	Họ và tên	Môn	Giải cá nhân	
1	Đoàn Thị Đào	Vật lí	Xếp thứ 6 giải Nhì	
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Ngữ văn	Xếp thứ 13 giải Ba	Xếp thứ 10, cờ giải Nhì
3	Vũ Thị Thu Thủy	Toán	Xếp thứ 19 giải Ba	
4	Vũ Thị Vui	tiếng Anh	Xếp thứ 9 giải Ba	

b) Kết quả xếp loại học sinh:

- Kết quả rèn luyện

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	546	525	96.15	20	3.66	1	0.18	0	0.00
11	520	513	98.65	7	1.35	0	0.00	0	0.00
12	553	553	550.00	99	3.00	0	0.00	0	0.00

Tổng	1619	1588	98.09	30	1.85	1	0.66	0	0.00
-------------	-------------	-------------	--------------	-----------	-------------	----------	-------------	----------	-------------

- Kết quả học tập

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	546	242	44.32	229	41.94	72	13.19	3	0.55
11	520	315	60.58	177	34.04	27	4.16	1	0.19
12	553	453	81.92	98	17.72	2	0.36	0	0.00
Tổng	1619	1010	62.38	504	31.13	101	6.24	4	0.25

- Kết quả các cuộc thi, hội thi của học sinh:

+ Thi HSG văn hóa: cá nhân đạt 09 giải Nhì, 17 giải Ba và 06 giải Khuyến khích; toàn đoàn đạt Cờ giải Ba, xếp thứ 10/54 trường THPT

+ Đội tuyển học sinh giỏi TDDT của trường tham gia thi cấp tỉnh xếp thứ 12, được giải nhì toàn đoàn

+ Thi Hùng biện tiếng Anh: cá nhân đạt 01 giải Ba

+ Cuộc thi KHKT, STEM cấp tỉnh: Toàn đoàn đạt giải KK

+ Kết quả thi tốt nghiệp năm 2025: Số lượng đỗ tốt nghiệp: 100%; Điểm bình quân toàn trường xếp thứ 31 toàn tỉnh

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030, trường THPT THPT A Nghĩa Hưng xây dựng mục tiêu chung: “*THPT A Nghĩa Hưng – Nơi gửi trọn niềm tin*”

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

Sứ mệnh: Là một trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng (đạt mức độ 2), đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; giáo dục học sinh tốt về đức dục, giỏi về trí dục, có kỹ năng sống tốt, mỗi học sinh có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân, môi trường giáo dục thân thiện, hạnh phúc.

Tầm nhìn: Là một trong những trường có chất lượng tốt của tỉnh Ninh Bình mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện

Các giá trị cốt lõi: Tinh thần, trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới; Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ; Kỷ cương, nề nếp - Truyền thống, hội nhập.

Năm học 2025-2026, để thực hiện mục tiêu chung, trường THPT A Nghĩa Hưng tập trung vào các nội dung cụ thể là:

(1). Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để thích ứng với mọi điều kiện, hoàn cảnh; mục tiêu đổi mới

giáo dục và đào tạo.

(2). Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 10, 11, 12 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục theo các mục tiêu đề ra.

(3). Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

(4). Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

(5). Tăng cường xây dựng trường chuẩn, kiểm định chất lượng giáo dục: Trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 10, 11 lên lớp: 100%,

- Khối 12: 100% đỗ tốt nghiệp,

- Xếp loại học lực: Đối với khối 12: Mức Tốt đạt 70% trở lên trong đó; mức Xuất sắc đạt 35% trở lên; Đối với khối 10,11: Mức Tốt đạt 60% trở lên trong đó; mức Xuất sắc đạt 25% trở lên.

- Khen thưởng ("Học sinh Xuất sắc", "Học sinh Giỏi") theo quy định.

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

- Thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: giải Nhì toàn đoàn, phần đầu có nhiều giải Nhất, Nhì cá nhân, xếp ở top 30 của tỉnh.

- Thi KHKT dành cho học sinh: Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi, phần đầu có giải lĩnh vực và giải toàn đoàn

- Học sinh dự thi STEM: Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi đạt kết quả Tốt

- Thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh: Phần đầu có nhiều giải Nhất, Nhì cá nhân.

- Thi HSG TDTT cấp tỉnh phần đầu giải toàn đoàn: giải Nhì toàn đoàn, phần đầu có giải Nhất, Nhì cá nhân.

- Thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và xét tuyển vào Đại học, Cao đẳng: Thứ tự điểm bình quân của trường trong top 30 trường THPT công lập trong tỉnh. Có ít

nhất 03 môn trong tổng 20. Có nhiều học sinh đạt điểm 9,10; nhiều học sinh đạt điểm cao các khối xét đại học từ 27 điểm trở lên/3 môn.

- Phong trào viết sáng kiến (SK): Ít nhất 15% giáo viên có sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường. Mỗi tổ có ít nhất 01 SK dự thi cấp ngành và được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp ngành. Có ít nhất 01 SK được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh. Trường đạt giải toàn đoàn về phong trào viết sáng kiến.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ khá trở lên

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học

1.1. Dạy học Buổi 1:

Tổ chức dạy học nội dung chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ GDĐT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

1.1.1. Khung chương trình

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc									
1	Ngữ Văn	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Toán	105	54	51	105	54	51	105	54	51
3	Ngoại ngữ 1	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17	35	18	17	35	18	17
6	Lịch sử	52	35	17	52	35	17	52	35	17
II	Môn học lựa chọn (CT GDPT 2018)									
1	Vật lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
2	Hóa học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
3	Sinh học	70	36	34	70	36	34	70	36	34

4	Tin học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Địa lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	GD KT&PL	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Công nghệ CN	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Công nghệ NN	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Mĩ thuật	70	36	34	70	36	34			
III	Chuyên đề học tập lựa chọn									
1	Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	Ngữ văn	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Vật lí	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Hóa học	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Địa lí	35	18	17	35	18	17	35	18	17
IV	Hoạt động giáo dục bắt buộc									
1	Trải nghiệm, hướng nghiệp (CT GDPT 2018)	105	54	51	105	54	51	105	54	51
V	Nội dung giáo dục của địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17
VI	Môn học tự chọn									
	...									
	Ngoại ngữ 2									
Tổng số tiết/năm học		997	522	476	997	522	476	997	522	476
Số tiết học TB/tuần		28,5	29	28	28,5	29	28	28,5	29	28

1.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

- Khối lớp 10:

TT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	10A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán
2	10A2			2. Ngoại ngữ 1
3	10A3			3. Ngữ văn
4	10A4			4. Lịch sử

5	10A5			5. Giáo dục thể chất 6. Giáo dục Quốc phòng an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
6	10A6			
7	10T1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Ngữ văn, Vật lí	
8	10T2	Vật lí, Hóa học, Sinh học, CN CN		
9	10T3			
10	10D1	Vật lí, Địa lí, GD KT&PL, Mĩ thuật	Toán, Ngữ văn, Địa lí	
11	10D2	Hóa học, Địa lí, GD KT&PL, CNNN		
12	10D3			

- Khối lớp 11:

TT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	11A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán 2. Ngoại ngữ 1 3. Ngữ văn 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. Giáo dục Quốc phòng an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
2	11A2			
3	11A3			
4	11A4			
5	11A5			
6	11T1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Ngữ văn, Vật lí	
7	11T2			
8	11T3			
9	11T4			
10	11D1	Vật lí, Địa lí, GD KT&PL, Mĩ thuật	Toán, Ngữ văn, Địa lí	
11	11D2			
12	11D3			

- Khối lớp 12:

TT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	12A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán 2. Ngoại ngữ 1 3. Ngữ văn 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất
2	12A2			
3	12A3			
4	12A4			
5	12A5			

6	12T1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Ngữ văn, Vật lí	6. Giáo dục Quốc phòng an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
7	12T2			
8	12T3			
9	12T4	Vật lí, Địa lí, GD KT&PL, CNCN	Toán, Ngữ văn, Địa lí	
10	12D1	Vật lí, Địa lí, GD KT&PL, CNNN		
11	12D2			
12	12D3			

1.1.3. Khung thời gian tổ chức hoạt động giáo dục trong ngày

- Học kỳ I, khối 10, 11, 12 (29 tiết/tuần): Thực hiện giảng dạy 5 buổi sáng, mỗi buổi 4 tiết và 3 buổi chiều mỗi buổi 3 tiết.

- Học kỳ II, khối 10, 11, 12 (28 tiết/tuần): Thực hiện giảng dạy 5 buổi sáng, mỗi buổi 4 tiết và 3 buổi chiều (02 buổi 3 tiết, 01 buổi 2 tiết).

Buổi sáng (Từ thứ Hai đến thứ Sáu)		Nội dung
7h00 - 7h15	15 phút	Sinh hoạt 15 phút đầu giờ, làm vệ sinh
7h15 - 8h00	45 phút	Học tiết 1
8h10 - 8h55	45 phút	Học tiết 2
9h05 - 9h50	45 phút	Học tiết 3
10h00 - 10h45	45 phút	Học tiết 4
Buổi Chiều (Thứ Hai, Ba, Tư)		Nội dung
14h00 - 14h45	45 phút	Học tiết 1
14h55 - 15h40	45 phút	Học tiết 2
15h50 - 16h35	45 phút	Học tiết 3

1.2. Dạy học Buổi 2

1.2.1. Khung chương trình chung toàn trường

TT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	- Giáo dục an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường; - An toàn thông tin; phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.	Học tập trung	- Lãnh đạo trường; - Đoàn TN; -Phối hợp	9/2025

			Công an xã Nghĩa Hưng	
	Hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng về PCCC-CNCH cho học sinh	Học tập trung	-Đội PCCC - C N C H chuyên nghiệp	
2	Giáo dục Bình đẳng giới; kỹ năng sống về tình bạn, tình yêu, sức khỏe sinh sản VTN	Tập trung	- Ban vì sự tiến bộ phụ nữ - Đoàn TN - Cộng tác viên (nếu có)	10/2025
3	Hội diễn/Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	Học sinh toàn trường	Thành phần theo triệu tập	11/2025
	Ngày Hội STEM/STEAM	Học sinh toàn trường	Thành phần theo triệu tập	
4	Hội thao GDQP/AN, Thi TDTT	Học sinh toàn trường	Thành phần theo triệu tập	12/2025
5	Các hoạt động truyền thống đón tết Nguyên đán.	Học sinh toàn trường	CBGVNV toàn trường	2/2026
7	Hoạt động hưởng ứng “Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam”	Học sinh toàn trường	Thành phần theo triệu tập	4/2026
8	Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích trong trường học (Đuối nước; Ma túy học đường; phòng chống bắt cóc, buôn bán người).	Học tập trung	- Lãnh đạo trường; - Đoàn TN; - NV Y tế trường học	5/2026

1.2.2. Khung chương trình theo từng khối

* Khối 12:

TT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Dạy ôn thi TN	Học theo lớp	LĐ, GV dạy 12, HS 12...	Chiều thứ Năm, sáng thứ Bảy

2	Bồi dưỡng HSG, HS chưa đạt, Hoạt động tư vấn hướng hướng nghiệp ...	Theo đội, nhóm HS	LĐ, GV dạy, HS ...	Chiều thứ Sáu
---	---	-------------------	--------------------	---------------

* Khối 10,11:

TT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Hoạt động các câu lạc bộ thể thao; tiếng Anh; Toán, Vật lý, Hóa học; STEM/STEAM; MC; truyền thông; nấu ăn; thiện nguyện; ... của khối 11	Theo nhóm HS đăng kí...	GV phụ trách, HS đăng kí...	Thực hiện theo TKB từng tuần
2	Hoạt động các câu lạc bộ thể thao; tiếng Anh; Toán, Vật lý, Hóa học; STEM/STEAM; MC; truyền thông; nấu ăn; thiện nguyện; ... của khối 10	Theo nhóm HS đăng kí...	GV phụ trách, HS đăng kí...	Thực hiện theo TKB từng tuần
3	Đọc sách thư viện	Theo lớp	Nhân viên thư viện, HS theo từng lớp	Thực hiện theo TKB từng tuần

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và triển khai thực hiện nghiêm túc theo khung phân phối chương trình 35 tuần học theo hướng dẫn tại Công văn số 664 /SGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025-2026.

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

Xây dựng theo hướng dẫn Công văn số 667/GDThH ngày 29/8/2025 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026.

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả dạy học 02 buổi/ngày (kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2025, 2026; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường ...)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1.1.1. Mục tiêu: Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với khối 10,11,12

1.1.2. Các giải pháp chính

a) Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong đó thể hiện được “5 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả)

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ các văn bản cấp trên¹ và gợi ý mẫu kế hoạch phối hợp các tổ/nhóm chuyên môn, bộ phận có liên quan xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại mô-đun 4 và Công văn số 667/GDThH ngày 29/8/2025 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026; căn cứ vào khung chương trình.

+ Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện;

+ Kế hoạch dạy học môn học:

* Đối với lớp 10, 11, 12 thực hiện theo quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư số 13 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo, bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn.

* Tổ chức dạy học lồng ghép gắn với các chủ đề phù hợp từng môn học:

TT	Chủ đề	Môn thực hiện
1	Giáo dục an toàn giao thông	Tất cả các môn
2	Phòng chống tham nhũng, lãng phí	Ngữ văn; GDĐP; GD KT&PL; HĐTN-HN
3	Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Ngữ văn
4	Giáo dục quyền con người	Ngữ văn
5	Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường	Ngữ văn
6	Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.	Vật lí

7	Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh.	Sinh học
8	Giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá	Sinh học
9	Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh.	Địa lí
10	Giáo dục thông qua di sản	Địa lí
11	Giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số.	Tin học
12	Giáo dục về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính.	GD KT&PL
13	Giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội	GD KT&PL
14	Phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ma túy, hàng cấm; phòng, chống mua bán người vào giảng dạy trong môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh...	GD KT&PL; GD QPAN

+ Kế hoạch bài dạy: Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung KHBD của giáo viên trước khi lên lớp; giáo viên soạn KHBD theo hướng dẫn tại các buổi tập huấn của Sở GDĐT, trong đó KHBD phải soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Năm học 2025-2026, 100% giáo viên nhà trường soạn KHBD mới. Tổ trưởng chuyên môn thống nhất trong tổ thực hiện gợi ý mẫu giáo án theo quy định của môn học. Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn/thống nhất chung tại Tập huấn hè 2025.

+ Đối với lớp 10, 11, 12 thực hiện gợi ý mẫu giáo án theo quy định của môn học, những môn/HĐGD không quy định thì thực hiện theo Công văn số 667/SGDĐT-GDThH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026; Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn mô-đun 4 của Sở GDĐT.

b) Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp

- Sau khi được Hiệu trưởng phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành;

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên, xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi ...;

- Căn cứ Phân phối chương trình, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2; giáo án có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp với tình hình; chủ động tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm, ngoài ra nộp bản cứng về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Khi nhận các văn bản chuyên môn khác sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

c) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định
Căn cứ các kế hoạch đã được phê duyệt, hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xếp thời khóa biểu chủ động sắp xếp hợp lý các môn học và các hoạt động giáo dục sao cho đảm bảo kế hoạch, linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế; các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiến hành các nội dung dạy học và giáo dục đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả.

1.1.3. Người phụ trách/ thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn phụ trách

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện

1.1.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.1.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hội đồng trường phê duyệt trước 08/9/2025;
- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 10/9/2025;
- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 15/9/2025;
- Giáo án: Tổ/nhóm trưởng phê duyệt thứ Bảy trước tuần dạy.
- Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.2.1. Mục tiêu: Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường,

1.2.2. Các giải pháp chính

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.

- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- + Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng đối với CMHS, HS và giáo viên về việc đưa yếu tố người nước ngoài vào dạy trong nhà trường. Phối hợp với trung tâm Sydney để tổ chức tốt việc dạy học với người nước ngoài cho học sinh khối 10, 11, 12.

- + Thành lập các câu lạc bộ với sự tham gia của học sinh tất cả HS trong nhà trường tạo điều kiện và môi trường cho HS học buổi 2

+ Năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục kêu gọi các trung tâm du học, tư vấn xuất khẩu lao động có nhu cầu tư vấn, tuyển sinh, tuyển lao động kết hợp với nhà trường hỗ trợ cho các em học sinh có nguyện vọng du học, xuất khẩu lao động các ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh). Các trung tâm có năng lực hỗ trợ phải báo cáo và làm việc cụ thể với lãnh đạo nhà trường, được sự cho phép của lãnh đạo mới thực hiện.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.

1.2.3. Người phụ trách/ thực hiện:

Phó Hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chung, các tổ trưởng/tổ phó chuyên môn triển khai tại tổ/nhóm.

1.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Toàn trường thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn;
- Mỗi cán bộ, giáo viên đều tự chủ, chủ động với công việc được giao; 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học có hiệu quả.
- 100% học sinh lớp 10, lớp 11, 12 tham gia đề án ngoại ngữ

1.3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

1.3.1. Mục tiêu: 100% giáo viên có giáo án bảo đảm áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học....

1.3.2. Giải pháp chính

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 1-2-3);

- Giáo viên khi soạn giáo án chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, tích cực ứng dụng phần mềm trong việc giao bài tập ở nhà, kiểm tra, đánh giá theo cấu trúc đề thi.

- Hướng dẫn học sinh lựa chọn và tự nghiên cứu các bài giảng trên internet, trên truyền hình đạt hiệu quả cao. Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học, sử dụng các phần mềm dạy học, ôn tập để tăng cường tính tự học, tự bồi dưỡng. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả

học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn trường, các tổ chức, các lớp trực tuần, Câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Bộ phận chuyên môn, các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng công nghệ vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn 100% giáo viên sử dụng công nghệ để sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại; sử dụng các ứng dụng của công nghệ vào soạn giáo án.

- Nhóm Ngữ văn tổ chức thực hiện các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử

1.3.3. Người phụ trách/Thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về công nghệ.

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án.

1.3.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

1.3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% Giáo án lớp 10,11,12 đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.
- 100% số giáo viên ứng dụng được công nghệ vào soạn giảng.
- 100% giáo viên sẵn sàng chuyển đổi hình thức dạy học.

1.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

1.4.1. Mục tiêu:

- Duy trì kết quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đối với lớp 10,11;12 theo CTGDPT 2018

- Đối với lớp 12: 40% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi, trong đó 25% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc;

- Đối với khối 10,11: 35% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi, trong đó 20% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc;

Khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập trong năm học.

1.4.2. Giải pháp chính:

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định:

- Cả lớp 10,11,12 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Trong kế hoạch môn học tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình;

b) Đổi mới phương pháp và hình kiểm tra đánh giá theo nội dung mô-đun 3

- Giáo viên chuyển từ đánh giá theo hướng tiếp cận nội dung sang đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh qua mỗi Giáo án và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh

giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các tổ/nhóm chuyên môn từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Tổ Ngữ văn tổ chức thực hiện các nội dung về đổi mới kiểm tra đánh giá tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (HSG, ôn thi tốt nghiệp, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn. Dạy bài mới kết hợp với ôn luyện. Tuân thủ nguyên tắc: Dạy học phù hợp đối tượng, “dạy đến đâu chắc đến đó”. Đầu tư đúng mức, đúng thời điểm theo lộ trình: Khởi động, tăng tốc, về đích.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần thi thử cho học sinh giỏi, học sinh khối 12. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng cho học sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề thi thử (có phản biện, đảm bảo đề thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THPT trong tỉnh.

- Các kỳ khảo sát chất lượng, thi thử theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở năm học trước, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Từ đó, ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c) Tạo ngân hàng đề trực tuyến

- Các tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ trên Form, xây dựng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GDĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi người, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

- Nhảy bèn trước những thay đổi thi cử của Bộ GDĐT để thay đổi cách dạy, cách học; nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra tập trung đa dạng **hình thức trực tiếp; trực tuyến**

- Giữa kỳ I: Tuần 9
- Cuối kỳ I: Tuần 17
- Giữa kỳ II: Tuần 25
- Cuối kỳ II: Tuần 33
- Thi thử học sinh giỏi: tuần 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16
- Thi thử tốt nghiệp: tuần 18, tuần 27, tuần 34, Cuối tháng 5,

1.4.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả: Tổ chuyên môn
- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

1.4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

1.4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kết quả khảo sát, thi thử theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình Sở.
- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.
- Đề kiểm tra bảo đảm chất lượng.
- Hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.
- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng

lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 80% từ TB trở lên.

- Thi thử tốt nghiệp cho học sinh khối 12 ít nhất 4 lần/ năm.

- Thi thử HSG ít nhất 7 lần/năm.

1.5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

1.5.1: Mục tiêu: 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; mỗi kỳ có ít nhất 01 lần sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học

1.5.2. Giải pháp chính

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 tiết/tuần (hoặc 2 buổi/ tháng)

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); **mỗi kỳ, mỗi tổ/nhóm chuyên môn có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định, nộp sản phẩm về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn sau kết thúc học kỳ 5 ngày**

- Thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dành thời lượng 4 tiết/ tháng tiếp tục trao đổi về các bài học của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, CT GDPT 2018... tại các nhóm chuyên môn;

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 người tiên phong đi đầu đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng các nội dung sinh hoạt phải phong phú, thiết thực, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của giáo viên và việc sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của giáo viên với các đồng nghiệp.

- Tổ/nhóm chuyên môn triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm trong quá trình xây dựng chuyên đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Triển khai nhanh, gọn, giảm bớt thủ tục hành chính. Dành thời gian tối đa của buổi sinh hoạt chuyên môn để thống nhất các vấn đề thảo luận về chuyên môn.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận.

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi, Giáo án dạy hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh...Xác định thời điểm cần hoàn thành, tiến hành thảo luận, phản biện, xin ý kiến chuyên gia về các vấn đề đã trao đổi. Hoàn thiện các sản phẩm tạo thành kho dữ liệu dùng chung.

- Nhà trường chủ động đề nghị sự giúp đỡ của Hội đồng chuyên môn của Sở GDĐT hoặc sự trợ giúp từ các trường THPT có đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, có sức lan tỏa để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện CT GDPT 2018: Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, trong quá trình thực hiện thường xuyên có sự trao đổi, đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu để thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt ở từng môn học/HĐGD.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20/10, 20/11, 8/3, 26/3, ...;

- Lãnh đạo nhà trường tổ chức dự giờ đột xuất (không báo trước) hàng tuần

1.5.3. Người phụ trách/ thực hiện:

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn

1.5.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

1.5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng thể thức theo NĐ 30/2020, phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nội dung thảo luận về chuyên môn, bồi dưỡng GV,... tập trung chủ yếu, sâu sắc về công tác chuyên môn.

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn; 100% giáo viên được tham gia tập huấn các mô-đun trong việc triển khai CT GDPT 2018. 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm trong tạo bài giảng E- Learning.

- Mỗi giáo viên xây dựng 01 tiết dạy, bài giảng có chất lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề/chủ đề/tiết dạy phải đúng quy trình 04 bước: Hợp phân công, tiến hành thảo luận trong tổ/nhóm, thực hiện, rút kinh nghiệm ...

1.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

1.6.1. Mục tiêu:

- Thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh: Giải Nhì toàn đoàn, phần đầu có nhiều giải Nhất, Nhì cá nhân, xếp ở top 30 của tỉnh.

- Thi KHKT dành cho học sinh: Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi, phần đầu có giải lĩnh vực và giải toàn đoàn

- Học sinh dự thi STEM: Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi đạt kết quả Tốt

- Thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh: Phần đầu có giải Nhất, nhiều giải Nhì, giải Ba cá nhân.

- Thi khởi nghiệp: Có học sinh tham gia dự thi và đạt giải

- Thi HSG TDDT cấp tỉnh phần đầu giải toàn đoàn: Giải Nhì toàn đoàn, phần đầu có giải Nhất, Nhì cá nhân.

- Thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và xét tuyển vào Đại học: Thứ tự điểm bình quân của trường trong top 30 trường THPT công lập trong tỉnh. Có ít nhất 03 môn trong top 20. Có nhiều học sinh đạt điểm 9,10; nhiều học sinh đạt điểm cao các khối xét đại học.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ khá trở lên

1.6.2. Giải pháp chính

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT:

a) Đối với Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026

- Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử tốt nghiệp THPT theo kế hoạch của trường, của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

b) Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh

- Các môn văn hóa: năm học 2025-2026, các giáo viên được phân công dạy HSG chủ động thành lập đội tuyển và tiến hành dạy ngay từ đầu năm học. Số buổi học bồi dưỡng HSG là 01 buổi/tuần

Giáo viên bồi dưỡng HSG lập kế hoạch bồi dưỡng chi tiết từng tuần có ký duyệt của lãnh đạo nhà trường. Trong kế hoạch từng tuần, từng đợt, giáo viên bồi dưỡng phải nêu rõ mục tiêu cần đạt được về kiến thức, về kỹ năng; phải kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm cho học sinh ngay sau mỗi tuần học/đợt học; kịp thời uốn nắn, bổ sung các kỹ năng còn yếu, các vùng kiến thức còn hổng.

Nhà trường tổ chức thi thử HSG 7 lần và tăng cường vào các đợt chuẩn bị diễn ra kỳ thi cấp tỉnh. Sau mỗi đợt thi nhà trường có đánh giá, khen thưởng những em có thành tích tốt, có tiến bộ so với chính mình; nhắc nhở và có biện pháp giúp đỡ đối với các em còn khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức, rèn kỹ năng, giúp các em rút ra bài học để điều chỉnh việc học đạt kết quả tốt hơn. Ngoài những lần thi thử theo kế hoạch, giáo viên phụ trách bồi dưỡng kết hợp với tổ chuyên môn chủ động kiểm tra, đánh giá học sinh sao cho phù hợp và đạt hiệu quả.

- Các môn TDTT: Trên cơ sở kết quả Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường của năm học 2025-2026, qua thu thập thông tin học sinh, nhà trường chỉ đạo nhóm Thể dục tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, thành lập đội tuyển TDTT với các nội dung thi đấu theo yêu cầu. Tổ chức luyện tập nghiêm túc theo kế hoạch từng giai đoạn, kiên trì, quyết tâm trong rèn luyện, nâng cao thể lực, phát triển năng lực của học sinh theo sở trường, năng khiếu.

c) Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020; công văn số 1603/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Các môn khoa học tự nhiên: Mỗi môn chọn một chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM. Đảm bảo có ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/ki với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Địa lý...

Mời chuyên gia về giáo dục STEM về tập huấn cho CB, GV về nội dung giáo dục STEM; mua tài liệu tham khảo cho các bộ môn (nếu cần); giao chỉ tiêu về cho các tổ, nhóm chuyên môn. Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM. Giáo viên tham gia các lớp học trực tuyến do các chuyên gia về giáo dục STEM hướng dẫn. Đưa nội dung giáo dục STEM vào thảo luận, bàn bạc trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Tiến hành dạy học, hướng dẫn học sinh và rút kinh nghiệm ngay sau mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động hướng dẫn...

Thành lập câu lạc bộ STEM/STEAM, nghiên cứu KHKT. Tổ chức các hoạt động ứng dụng, tổ chức Ngày hội STEM...

Đề nghị cụm trường tiếp tục đưa nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch hoạt động cụm trường. Thường xuyên có sự trao đổi, chia sẻ giữa các trường

THPT trong cụm, trong tỉnh, các địa phương khác để học hỏi những cách làm hiệu quả.

Tổ chức cuộc thi KHKT- STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh.

Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

d) Các kỳ thi, cuộc thi khác: Thực hiện theo hướng dẫn

1.6.3. Người phụ trách/ thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh giao nhóm tiếng Anh chịu trách nhiệm. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học giao cho Câu lạc bộ KHKT và STEM chịu trách nhiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ

1.6.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.6.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Giải HSG cấp tỉnh: Giải Nhì toàn đoàn, phần đầu có 02 giải Nhất trở lên;

- Kết quả các cuộc thi, hội thi:

Thi KHKT và STEM: Phần đầu có sản phẩm dự thi và có giải cá nhân, giải đồng đội. Có học sinh tham gia thi các môn giải Toán và các môn khoa học bằng Tiếng Anh, phần đầu các môn đều có giải, trong đó phần đầu có giải Nhất, nhiều giải Nhì, Ba. Thi khơi nghiệp đối với học sinh có giải

Thi HSG TDTT/Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh có nhiều giải cá nhân; có giải Nhì toàn đoàn trở lên.

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả xét đại học:

100% HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT. Đủ Tốt nghiệp đạt 100%. Điểm trung bình chung trong lớp 30. Có ít nhất 03 nhóm bộ môn trong lớp 20. Có nhiều học sinh đạt điểm cao. Có nhiều học sinh có điểm xét đại học từ 27điểm trở lên.

1.7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên

1.7.1. Mục tiêu

Cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, học hỏi; được chia sẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, dạy học và giáo dục thông qua các hoạt động cụm trường, qua Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp và phong trào viết, vận dụng sáng kiến.

1.7.2. Các giải pháp chính

a) Hoạt động cụm trường

- Tham gia hoạt động cụm trường để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi, lan tỏa những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn tại Quyết định 931 /QĐ-SGDĐT ngày 11/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cụm trường trung học.

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường cùng với trường trung tâm trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn và đặc thù của cụm Nghĩa Hưng. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội giảng về giáo dục STEM, hội thảo về các nội dung liên quan đến chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN

b) Hội thi Giáo viên dạy giỏi/chủ nhiệm giỏi các cấp

Thực hiện theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông

- Cấp trường: **tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi**

- Cấp cụm: Tham gia thi GVDG/GVCN giỏi cấp cụm đảm bảo đủ các môn theo quy định (nếu có).

- Cấp tỉnh: Tham gia thi GVDG/GVCN giỏi cấp tỉnh đảm bảo đủ các môn theo quy định (nếu có)

c) Phong trào viết và vận dụng SKKN

- Giao nhiệm vụ, động viên cán bộ, giáo viên đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường

- Lan tỏa sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể

- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào viết SKKN dự thi, nhà trường phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích

1.7.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.7.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

Chỉ tiêu thi giáo viên dạy giỏi/chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp cụm, cấp tỉnh:

- Thi giáo viên dạy giỏi/chủ nhiệm cấp cụm (nếu có): Phần đầu 100% đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp cụm

- Thi giáo viên dạy giỏi/chủ nhiệm cấp tỉnh (nếu có): Phần đầu 100% đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh

+ Sáng kiến kinh nghiệm: Có ít nhất 30% giáo viên có sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường; mỗi tổ có 2 SKKN dự thi và được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp ngành; có ít nhất 01 SKKN được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.

1.8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT

1.8.1. Mục tiêu

Củng cố kiến thức, đảm bảo học sinh nắm vững yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục cấp THPT, đồng thời khuyến khích phương pháp tự học và sử dụng hiệu quả các tài liệu, nền tảng học trực tuyến để hỗ trợ quá trình ôn tập cho học sinh cuối cấp.

Phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (nếu có).

1.8.2. Giải pháp chính

- Đầu năm học, tổ chức tuyên truyền, tư vấn/tham vấn cho học sinh khối lớp 12 để học sinh xác định đúng các môn lựa chọn thi tốt nghiệp THPT phù hợp với năng lực của bản thân.

- Tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng ôn tập các môn thi bắt buộc và môn thi lựa chọn; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch, chia lớp, phân công giáo viên có năng lực tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy ôn tập thi tốt nghiệp cho học sinh; kế hoạch phụ đạo cho học sinh chưa đạt (nếu có).

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh, nâng cao chất lượng điểm thi ở tất cả các đầu lớp;

- Giao nhiệm vụ cho các tổ nhóm chuyên môn ra đề thi thử theo đúng cấu trúc đề thi TN THPT; tổ chức chấm thi nghiêm túc; sau mỗi kì thi thử có sự nhận xét đánh giá và chỉ đạo sự điều chỉnh nội dung dạy để phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Tổ chức kiểm tra việc dạy ôn tập thi Tốt nghiệp lớp 12 và kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt (nếu có) của giáo viên theo kế hoạch đã phê duyệt.

1.8.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên dạy ôn tập phối hợp GVCN quản lý đơn đốc học sinh.

1.8.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.8.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Không có giáo viên vi phạm về dạy thêm học thêm;

- Học sinh có kết quả chưa đạt ở cuối học kì liền kề (nếu có) được dạy phụ đạo có kết quả học tập tiến bộ ở học kì tiếp theo.

- Tổ chức dạy ôn tập thi tốt nghiệp tất cả các môn học sinh có nhu cầu và đúng quy định. Đảm bảo chất lượng các buổi dạy ôn tập; nâng cao chất lượng, hiệu quả ôn tập thi tốt nghiệp;

- 100% học sinh được tham gia học tập và ôn tập theo đúng môn học lựa chọn;

- 100% học sinh thành thạo với kỹ năng làm các dạng bài theo cấu trúc đề thi TN THPT;

- 100% học sinh khối 12 đỗ tốt nghiệp, điểm trung bình thi tốt nghiệp các môn nằm trong 1/3 đầu bảng xếp hạng các trường THPT.

- Học sinh có định hướng học tiếp đại học, cao đẳng tiếp cận được đề thi năng lực, đánh giá tư duy.

1.9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, công tác giáo dục thể chất:

1.9.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách

cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;

- Trang bị các kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp và bước vào cuộc sống sau khi tốt nghiệp THPT;

- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khoẻ cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

1.9.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tạo ra nhiều mô hình hoạt động phong phú và đa dạng, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức, rập khuôn.

- Xây dựng các câu lạc bộ: thể thao; tiếng Anh; Toán, Vật lý, Hóa học; STEM/STEAM; MC; truyền thông; nấu ăn; thiện nguyện

- Thành lập Ban chỉ đạo Hoạt động TNHN

- Giáo dục truyền thống địa phương: Thực hiện Chương trình giáo dục địa phương theo qui định

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh.

- Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu để tham gia cuộc thi TĐTT học sinh do Sở GDĐT tổ chức với các bộ môn: Điền kinh, bóng bàn, cờ vua, Vovinam, võ cổ truyền, đá cầu.

- Tổ chức cuộc thi văn nghệ cấp trường, chọn lọc, bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi cụm hoặc Sở tổ chức

1.9.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường:
- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban chỉ đạo các Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.
- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp

1.9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống; được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo đơn vị nhóm, lớp, khối; được giáo dục truyền thống địa phương; được trang bị các kỹ năng cơ bản như: phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích; giao tiếp bằng tiếng Anh với người nước ngoài, ứng phó và xử lý các tình huống...

- CLB hoạt động tích cực, hiệu quả, có tính lan tỏa, được học sinh yêu thích và nhiệt tình tham gia

- Có nhiều lớp được khen về các hoạt động giáo dục

- 100% học sinh tích cực tham gia hoạt động các CLB, các hoạt động cộng đồng được cấp giấy chứng nhận và được khen thưởng .

1.10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

1.10.1. Mục tiêu:

- Giúp học sinh khám phá bản thân, bồi dưỡng phẩm chất, phát triển năng lực người học;

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài không gian lớp học; trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh.

- Định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

1.10.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã

hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; liên hệ với các trường đại học và học viện để hỗ trợ triển khai, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không mang tính hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn
- Học sinh được định hướng để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp năng khiếu, sở trường của bản thân
- Triển khai công tác hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là học sinh khối 12. Đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Đoàn trường phối hợp với Hội CMHS và các trường ĐH, CĐ; các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức “Ngày hội hướng nghiệp” cho học sinh toàn trường vào dịp tháng 3/2026. Giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động.

Học sinh có quyết định đúng khi chọn nghề, lựa chọn các ngành học, trường học sau khi tốt nghiệp THPT.

- Khảo sát nhu cầu của học sinh lớp 12 sau khi tốt nghiệp để có kế hoạch tư vấn từ sớm. Đối với các em không có nguyện vọng học đại học và cao đẳng, nhà trường phối hợp với các trường nghề, các trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, các doanh nghiệp để giúp đỡ các em lựa chọn được ngành nghề phù hợp, tìm được việc làm, có thu nhập ổn định

- Khảo sát nhu cầu du học, xuất khẩu lao động, nhu cầu học tiếng của các em học sinh để có sự tư vấn, liên hệ với các trung tâm trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, du học ở các nước đang cần nguồn lao động như Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc... giúp các em có điều kiện được học tiếng trong thời gian sớm nhất để du học hoặc lao động xuất khẩu sau khi tốt nghiệp THPT. Các lớp học tiếng được tổ chức miễn phí, được các bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả.

- Tạo môi trường và bồi dưỡng cho các em có năng khiếu,
- Tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như giúp đỡ để các em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia như các học sinh khác.

- Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Chú trọng thường xuyên đổi mới nội dung, cách thức sinh hoạt cuối tuần, tính điểm thi đua lớp, phối hợp với CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các giờ sinh hoạt, các buổi tọa đàm, ngoại khoá...

- Tuyên truyền và phát động cho học sinh tham gia cuộc thi:” Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” dành cho học sinh phổ thông cấp trường và chọn học sinh dự thi cấp tỉnh.

- Triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới: STEM, STEAM. Đặc biệt quan tâm đến câu lạc bộ STEM, mô hình vườn trường với các dự án “Nông

nghiệp sạch”. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, kết nối giáo dục với kinh tế xã hội và khoa học công nghệ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; trang bị cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản thông qua các hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm.

- Liên kết với các doanh nghiệp, nhà máy trên địa bàn tỉnh ở các khu công nghiệp như: khu công nghiệp Hoà Xá, khu công nghiệp ở các xã lân cận cho học sinh tìm hiểu và nghiên cứu, yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong thực tế như: xử lý nguồn nước ô nhiễm, xử lý tiếng ồn,... Cho học sinh nhận thấy giá trị của lao động, kỷ luật lao động, những kỹ năng cần có của một người lao động trong các ngành nghề khác nhau....

- Đổi mới các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, chú trọng giáo dục ý thức, trách nhiệm, tinh thần cống hiến vì cộng đồng của tuổi trẻ: Tổ chức các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng (Chung tay vì người nghèo, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các di tích văn hoá, trải nghiệm lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động góp phần xây dựng nông thôn mới, dọn dẹp vệ sinh, rác thải, trồng và chăm sóc cây, hoa...). Tổ chức các hoạt động của Đoàn nhằm tạo luồng sinh khí, không khí tươi mới, thể hiện sự sáng tạo, sức trẻ của đoàn viên, thanh niên: các cuộc thi văn nghệ, TDTT (dân vũ, kéo co, các trò chơi dân gian, nhảy hiện đại, aerobic...), các cuộc thi sáng tạo KHKT, STEM, đổi mới các chuyên mục sinh hoạt đầu tuần (mỗi lớp tự thiết kế, tự tổ chức và thể hiện một chuyên mục đầu tuần...)

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp để định hướng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với từng đối tượng học sinh. Công tác tư vấn hướng nghiệp với nhiều hình thức như tổ chức trong các giờ sinh hoạt lớp, tổ chức buổi tọa đàm tư vấn hướng nghiệp, mời các trường đại học về trao đổi tư vấn hướng nghiệp, tổ chức trải nghiệm xuống công ty xí nghiệp vừa để trải nghiệm vừa tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Đối với trải nghiệm môn học: Giáo viên các môn có những bài học có thể áp dụng các hình thức trải nghiệm thì tổ chức học sinh được trải nghiệm trong giờ học hoặc trong các giờ ngoại khóa.

- Đối với trải nghiệm câu lạc bộ hoặc lớp học, giáo viên phụ trách câu lạc bộ hoặc GVCN lập kế hoạch phối hợp cùng giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh tổ chức trải nghiệm đảm bảo an toàn và mang tính giáo dục cao.

- Phát động học sinh hưởng ứng mạnh mẽ chương trình “Ngày Sách và văn hóa đọc Việt Nam”, phát huy tủ sách học đường lớp học, tuyên truyền khuyến khích học sinh chia sẻ sách nâng cao văn hóa đọc sách.

- GVCN phối hợp với Đoàn trường quản lý học sinh, tổ chức diễn đàn thanh niên với chủ đề thiết thực hiệu quả.

1.10.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: phó hiệu trưởng phụ trách ngoài giờ lên lớp
- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.
- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

1.10.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026**1.10.5. Dự kiến kết quả cần đạt:**

- 100% học sinh nhà trường (nhất là khối 12) được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh.
- Học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.
- Học sinh được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai.
- Tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

1.11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện việc tự học, tự bồi dưỡng trên LMS**1.11.1. Mục tiêu**

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

1.11.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.
- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và tham mưu các cấp tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu cấu, nhất là giáo viên các môn Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.
- Tổ chức cho giáo viên và cán bộ quản lý bồi dưỡng đầy đủ các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2025-2026.
- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn
- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên dựa trên nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Hàng năm CBQL và GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch BDTX của Sở GD&ĐT. Mỗi CB,

GV cần xác định được các nội dung cần bồi dưỡng, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ tự bồi dưỡng, tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, yêu cầu của xã hội, yêu cầu của môn học

- Hoàn thành các mô-đun theo yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.11.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác dạy và học xây dựng kế hoạch BDTX
- Nhà trường, Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn triển khai cho giáo viên, CBQL lựa chọn nội dung BDTX của chương trình 3
- CBQL, GV lập kế hoạch BDTX của cá nhân và thực hiện theo KH được phê duyệt
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện BDTX của GV

1.11.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.11.5. Dự kiến kết quả cần đạt: 100% CBQL và giáo viên thực hiện BDTX và có kết quả Đạt

1.12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

1.12.1. Mục tiêu

- Lựa chọn được các bộ sách giáo khoa phù hợp để thực hiện dạy học đối với lớp 10 theo đúng quy trình, các văn bản hướng dẫn của Bộ, của tỉnh, của Sở Giáo dục và Đào tạo
- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018: Có đủ phòng học, có đầy đủ máy chiếu, mạng Internet phục vụ dạy học;
- Các phòng thực hành Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành;
- Giáo viên có ý thức khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường;
- Các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường việc sử dụng các thí nghiệm ảo, các tranh ảnh, video phục vụ dạy học; tiết kiệm tối đa kinh phí mua sắm trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp;
- Giáo viên sử dụng hiệu quả, phát huy tối đa công năng của các thiết bị dạy học hiện có, tránh lãng phí.

1.12.2. Các giải pháp chính

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học;

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học;

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; các tổ/nhóm chuyên môn chủ động phân công dạy học và ghi hình tiết dạy hội giảng, thực nghiệm...theo môn học để tổ chức chia sẻ, thảo luận và sử dụng trong dạy học trực tuyến;

- Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình;

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên khi xây dựng kế hoạch bài học, các chuyên đề học tập phải nêu rõ việc sử dụng thiết bị dạy học: Sử dụng thiết bị nào? Thời gian sử dụng? Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị?...Phải đăng ký việc sử dụng thiết bị dạy học theo kế hoạch đề ra; có trách nhiệm bảo quản thiết bị và kịp thời báo cáo, đề xuất nếu có vấn đề cần xử lý trong quá trình sử dụng. Khi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải có nội dung đánh giá về việc sử dụng thiết bị dạy học (tích cực? hạn chế? biện pháp khắc phục). Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị dạy học cũng phải được thể hiện trong các báo cáo của tổ/nhóm chuyên môn; nộp cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất khi được yêu cầu.

1.12.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cấp trường:

- Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, tăng cường học liệu và xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ/phòng/ban: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận.

1.12.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.12.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu
- Kho học liệu ngày càng phong phú với số lượng bài giảng, video theo kế hoạch bài học

1.13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, tích cực, ưu việt, công tác y tế trường học.

1.13.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực
- Người học được an toàn, mạnh khỏe, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng...
- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường...

1.13.2. Các giải pháp chính:

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế Nghĩa Trung và Trung tâm y tế Nghĩa Hưng để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo quan tâm sức khỏe ban đầu cho GV, HS.

- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDDT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDDT, phù hợp đối tượng, phù hợp thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDDT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi...

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã, tỉnh. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nề nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.

- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi;

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp

học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

1.13.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường:
- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban đực dục, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;
- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; giáo viên bộ môn.
- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh; GVCN, BCH Đoàn TNCSHCM, Ban đực dục

1.13.4. Kinh phí/nguồn lực thực hiện

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị lớp: Do GVCN bàn bạc và thống nhất với CMHS, đảm bảo tiết kiệm tối đa trong điều kiện có thể
- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị trường: Do PHT phụ trách công tác học sinh chủ trì XD các hoạt động, dự trù kinh phí và xin ý kiến của Hiệu trưởng hoặc các bộ phận có liên quan
- Kêu gọi sự ủng hộ của các mạnh thường quân là các doanh nghiệp, các bậc CMHS, cựu học sinh, các đối tác có mối quan hệ với nhà trường trong nhiệm vụ giáo dục.

1.13.5. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.13.6. Dự kiến kết quả cần đạt

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khỏe, được tôn trọng, thương yêu
- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật
- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn
- Đạt 70% các chỉ số hài lòng và hạnh phúc của người học và CMHS

1.14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai và xây dựng các tổ hợp môn học

1.14.1. Mục tiêu:

- Năm học 2025-2026, nhà trường trình Sở GD&ĐT tuyển sinh lớp 10
- Chất lượng đầu vào được giữ vững, đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh.

1.14.2. Các giải pháp chính:

- Thực hiện công khai các điều kiện giáo dục theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
- Nâng cao chất lượng đội ngũ

- Tuyên truyền tới học sinh, phụ huynh và nhân dân về chất lượng giáo dục của nhà trường
- Cam kết thực hiện các điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục
- Có các chính sách thu hút học sinh khá, giỏi của các trường THCS thi vào trường: Thương cho học sinh đỗ thủ khoa số tiền bằng học phí của 03 năm học tại trường.
- Tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo khách quan, công bằng.

1.14.3. Người thực hiện/phụ trách:

Ban trí dục, Hội đồng tuyển sinh nhà trường

1.14.4. Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo

1.14.5. Dự kiến kết quả cần đạt: Tham mưu, đề xuất để Sở GDĐT tuyển 1 lần hết 100% chỉ tiêu được giao nhưng bảo đảm chất lượng đầu vào

1.15. Nhiệm vụ 15: Tích cực ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học

1.15.1. Mục tiêu:

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học;
- **Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm; onluyen.vn; nhóm zalo;**
- Góp phần hiện thực hoá mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

1.15.2. Giải pháp chính:

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin trên **phần mềm onluyen.vn; các phần mềm** đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các ứng dụng của O 365 vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

1.15.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng Nguyễn Văn Điệp.

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT, các phần mềm trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

1.15.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.15.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Lãnh đạo, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng tài khoản LMS; trí tuệ nhân tạo AI và các ứng dụng CNTT khác trong dạy học, trong đó ít nhất 30% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phân đầu 60% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

1.16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

1.16.1. Mục tiêu:

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

1.16.2. Các giải pháp chính:

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, công hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

1.16.3. Người thực hiện/phụ trách:

Phó Hiệu trưởng Phạm Thị Hằng; Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

1.16.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.16.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của đơn vị;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;

- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông, chuyển đổi số.

1.17.1. Mục tiêu

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nề nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;

- Công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

1.17.2. Các giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông và chuyển đổi số của đơn vị. Phụ trách

công tác truyền thông tại đơn vị là đồng chí Nguyễn Văn Điệp – Phó hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GD&ĐT triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, nhà trường;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở, của đơn vị;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

- Đưa tin bài trên website, Facebook của trường, zalo trường.

1.17.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường:

Đ/c Nguyễn Văn Điệp - Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

1.17.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.17.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;

- Có ít nhất 02 bài viết/sản phẩm truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của ngành.

1.18. Nhiệm vụ số 18: Công tác xây dựng trường chuẩn, Trường xanh – sạch – đẹp – an toàn; Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

1.18.1. Mục tiêu

- Quán triệt các chủ trương của Đảng, các văn bản của các cấp về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, công tác tuyên truyền, vận động xã hội hoá giáo dục thường xuyên được đẩy mạnh nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức CBGV, NV, PHHS để có sự phối hợp đồng bộ đối với công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Nhiệm vụ xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia phải được thực hiện thường xuyên; nhà trường phải phát huy vai trò thường trực, là lực lượng nòng cốt, chủ động tham mưu, đề xuất những giải pháp kịp thời cho Sở GDĐT Nam Định, chính quyền trong quá trình thực hiện các mục tiêu giáo dục trên địa bàn.

- Xác định nhà trường đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; góp phần để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

- Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; góp phần để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

1.18.2. Giải pháp

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân trong công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Đẩy mạnh công tác tổ chức, rà soát, kiểm tra việc thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

1.18.3. Người thực hiện

- Hiệu trưởng: chỉ đạo chung

- Xây dựng trường chuẩn: Phó Hiệu trưởng Phạm Thị Hằng

- Xây dựng trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn: Phó Hiệu trưởng Phạm Thị Hằng

- Kiểm định chất lượng giáo dục: Phó Hiệu trưởng Nguyễn Văn Điệp

1.18.4. Thời gian: Trong năm học 2025 - 2026

1.18.5. Dự kiến kết quả: Tiếp tục duy trì Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Đạt kiểm định chất lượng mức độ 1; Đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn; Thư viện chuẩn quốc gia bậc THPT

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Sử dụng, quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, ký xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cho học sinh và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

- Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường. Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng;

- Ký học bạ khối 12

- Xây dựng kế hoạch nhà trường.

2.2.1. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng;

- Xây dựng KHGD nhà trường;

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn;

- Ký học bạ khối 11;

- Ký, duyệt Kế hoạch bài dạy (giáo án) các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn;

- Duyệt sổ ghi đầu bài buổi 1 và buổi 2;

- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo Chuyên môn của Sở;

- Dự sinh hoạt chuyên môn tổ Vật lý-ngoại ngữ; Ngữ văn-Mỹ thuật; Lịch sử-Địa lý-GD KT&PL;

- Phụ trách khối 11.

2.2.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, cơ sở vật chất, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng;

- Ký học bạ khối 10;

- Kiểm tra, nhận xét Sổ chủ nhiệm;

- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo thuộc các lĩnh vực được phân công phụ trách theo hướng dẫn của Sở;

- Dự sinh hoạt chuyên môn tổ Hóa học-Sinh học; GDTC-QPAN-Công nghệ;

- Phụ trách khối 10

2.2.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Nắm vững diễn biến tư tưởng, ý thức trách nhiệm, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường và nơi cư trú của từng tổ viên; thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn và tính thống nhất, đoàn kết trong tổ. Quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của tổ và các thành viên. Chủ trì các chương trình công tác, các cuộc họp của tổ. Xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động của tổ trên cơ sở kế hoạch hoạt động của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành. Thành viên Ban kiểm tra nội bộ, kiểm tra việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách và nghiệp vụ sư phạm các thành viên trong tổ. Đề xuất với Hiệu trưởng để phân công giáo viên có năng lực làm lãnh đội bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi việc thực hiện nề nếp và quy chế chuyên môn của giáo viên. Bố trí giáo viên dạy thay theo đúng quy định của trường. Đánh giá thi đua của từng thành viên trong tổ; là thành viên trong ban kiểm tra, ban thi đua khen thưởng của trường. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ và các báo cáo khác theo yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của tổ.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; Xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học thuộc bộ môn phụ trách;

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của giáo viên trong tổ
- Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (giáo án) của các tổ viên thuộc bộ môn.

2.2.4. Tổ phó chuyên môn

- Giúp việc cho tổ trưởng trong việc triển khai và tổ chức các hoạt động chuyên môn của tổ theo chỉ đạo của Hiệu trưởng. Cụ thể, tổ phó hỗ trợ xây dựng kế hoạch dạy học, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, dự giờ giáo viên và giải quyết các công việc khác do tổ trưởng phân công đồng thời thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do hiệu trưởng ủy quyền;

- Tổ phó giúp tổ trưởng tổ chức, điều hành hoạt động của tổ, triển khai các kế hoạch giáo dục và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của tổ trưởng. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm và bồi dưỡng năng lực cho giáo viên trong tổ;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công bởi hiệu trưởng và tổ trưởng để đảm bảo hoạt động hiệu quả của tổ nhóm chuyên môn;

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học thuộc bộ môn phụ trách;

- Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (giáo án) của các tổ viên thuộc bộ môn.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Xây dựng các quy chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV, CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh...); Quy chế công khai; Quy chế chuyên môn...;

Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo Công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

3.1. Kiểm tra theo kế hoạch

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

3.2. Kiểm tra đột xuất

Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

4. Chế độ thông tin, báo cáo, hội họp

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo/phường/xã, các báo cáo đột xuất, báo cáo theo lĩnh vực, theo nhiệm vụ và quy định của các phòng ban của Sở, của các cấp ngành. Đảm bảo đúng thời gian quy định, nội dung đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện lưu giữ các minh chứng kèm theo báo cáo tại đơn vị hoặc nộp kèm theo báo cáo khi được yêu cầu.

Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ; bảng danh mục hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ và thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu theo các văn bản quy định.

Các thông tin, báo cáo được lưu trữ tại bộ phận văn thư của nhà trường, bộ phận thực hiện nhiệm vụ báo cáo; được đăng tải trên Website hoặc được tạo đường link và chia sẻ trên trang zalo, trang tính để CB, GV, NV thuận tiện theo dõi.

Các cuộc họp của nhà trường được quy định:

4.1. Hàng tuần

- Hội Tập thể Lãnh đạo, liên tịch: tiết 2, 3 sáng thứ Sáu
- Hội GVCN: tiết 5 sáng thứ Sáu (2 tuần/lần)
- Hội tổ/nhóm chuyên môn: chiều thứ Sáu (2 tuần/lần)

4.2. Hàng tháng

- Hội Hội đồng nhà trường (gồm toàn thể công chức, viên chức, người lao động): vào tuần đầu của tháng.

4.3. Hội giữa kỳ, cuối kỳ

- Hội nghị cốt cán (gồm Liên tịch mở rộng, Tổ phó chuyên môn, BTĐTN)
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

4.4. Hội Hội đồng trường: 3 lần/năm học.

4.5. Hội phụ huynh học sinh: 3 lần/năm học.

5. Quy định về hồ sơ sổ sách

5.1. Hồ sơ nhà trường: Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

5.2. Hồ sơ của Tổ chuyên môn, giáo viên: Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT gồm:

Hồ sơ của tổ chuyên môn

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo năm học (Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng phê duyệt); các loại kế hoạch khác theo Quy chế chuyên môn nhà trường;

- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

- Hồ sơ lưu các văn bản quản lý – chỉ đạo chuyên môn liên quan, khung chương trình, kế hoạch dạy học bộ môn của tổ (minh chứng về công tác chỉ đạo điều hành);

- Các ma trận, đề kiểm tra, đáp án môn học các khối lớp (minh chứng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông).

- Các minh chứng khi tổ được thực hiện các nhiệm vụ giáo dục khác của nhà trường như cuộc thi, hội thi, nội dung giáo dục địa phương, trải nghiệm, ...

Hồ sơ của giáo viên

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên theo năm học (Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng phê duyệt)

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án) (Đối với TTCM/TPCM được Phó Hiệu trưởng phê duyệt, đối với giáo viên được tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt);

- Các loại kế hoạch khác theo Quy chế chuyên môn nhà trường;

- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh (điểm cá nhân)

- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm) (Được Phó hiệu trưởng kiểm tra, nhận xét)

- Các văn bản chỉ đạo: Nhà trường cập nhật trên nhóm zalo. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm theo dõi và thực hiện theo quy định.

6. Quy định về chuyên môn khác

Căn cứ Công văn Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Hiệu trưởng xây dựng để xác định nhiệm vụ cho 1 năm học.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường THPT A Nghĩa Hưng. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Website nhà trường;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

NGƯỜI LÀM KẾ HOẠCH

Đã ký

Nguyễn Văn Điệp

**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Dương Văn Chủng

PHỤ LỤC*(Kèm theo Kế hoạch số 90/KH-THPTANH ngày 08/9/2025)***LỊCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026**

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
9/2025	<p>1. Hướng dẫn tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng các loại kế hoạch.</p> <p>2. Tổ trưởng chuyên môn thống nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch dạy học các môn theo các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT. - Cơ sở điểm tối thiểu theo môn học dựa vào Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. - Kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn năm học. - Hoàn thiện SKKN dự thi cấp tỉnh và nội. - Đăng ký thi giáo viên giỏi cấp trường. - Lập danh sách GV được kiểm tra toàn diện, chuyên đề của năm học. - Đăng ký thi đua của tổ và của giáo viên, công đoàn. <p>3. Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, công tác chủ nhiệm lớp cho giáo viên (cấp Sở, trường và tổ chuyên môn).</p> <p>4. Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên học kỳ I.</p> <p>5. Tổ chức hội nghị tập huấn cho GV về UDCNTT trong giảng dạy và công tác giáo viên chủ nhiệm.</p>	<p>Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS</p>		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	<p>6. Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học mới.</p> <p>7. Hướng dẫn học sinh đăng ký môn ôn thi tốt nghiệp khối 12; các câu lạc bộ.</p> <p>8. Dự thảo các quy chế: Chuyên môn, Quy chế thi đua.</p> <p>9. Tập huấn cho giáo viên về việc triển khai giáo dục STEM</p> <p>10. Xây dựng Kế hoạch giáo dục.</p> <p>11. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ.</p> <p>12. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên chuyên đề.</p> <p>13. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch</p> <p>14. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chung: an toàn GT, PCCC và CNCH.... - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BDHSG, CLB, ... <p>15. Xây dựng Kế hoạch hoạt động cụm trường.</p> <p>16. Thành lập Hội đồng chấm SKKN cấp trường. Hoàn thiện hồ sơ nộp sở.</p>			
10/2025	<p>1. Triển khai công tác theo tháng.</p> <p>2. Duyệt kế hoạch tổ chuyên môn của các tổ trưởng. Kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công. TTCM kiểm tra việc nộp giáo án, hồ sơ giáo viên của tổ.</p> <p>3. Kiểm tra các loại sổ sách chung của nhà trường và của giáo viên.</p> <p>4. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch;</p>	<p>Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS</p>		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	<p>5. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch</p> <p>6. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chung: Giáo dục Bình đẳng giới; kỹ năng sống về tình bạn, tình yêu, sức khỏe sinh sản VTN - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BDHSG, CLB, ... <p>7. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học</p> <p>8. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường</p> <p>9. Tổ chức dạy thử nghiệm đổi mới phương pháp dạy học.(GV toàn trường dự các tiết học đổi mới phương pháp giảng dạy và tiết học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động Câu lạc bộ STEM).</p> <p>10. Triển khai cuộc thi: Khởi nghiệp KHKT, STEM...</p>			
11/2025	<p>1. Đăng ký số lượng dự án thi KHKT cho học sinh, hoàn thiện hồ sơ theo lịch. Chỉ đạo tổ chức cuộc thi “Khoa học kỹ thuật và STEM”, thi giải Toán và các môn KH bằng tiếng Anh.</p> <p>2. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. <p>3. Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I.</p> <p>4. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch</p> <p>5. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chung: Ngày Hội STEM/STEAM, Hội diễn/Hội thi văn nghệ 	<p>Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS</p>		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BDHSG, CLB, ... 6. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề. 7. Tổ chức kiểm tra toàn diện theo kế hoạch. 8. Lãnh đạo kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công. 9. Tổ chức kỷ niệm 20/11;			
12/2025	1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. 2. Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. 3. Tham gia ngày hội khởi nghiệp và cuộc thi “Học sinh, SV với ý tưởng khởi nghiệp” 4. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch 5. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch: - Hoạt động chung: Hội thao GDQP/AN, Thi TDTT - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BDHSG, BD TDTT, CLB, ... 6. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. 7. Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch 8. Kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công.	Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	9. Tổ chức hoạt động chuyên môn của cụm trường. 10. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12			
01/2026	1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. 2. Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. Hoàn thành chương trình học kỳ I. 3. Tổ chức đánh giá xếp loại học sinh học kỳ I. 4. Đánh giá xếp loại thi đua giáo viên và các lớp hết học kỳ I 5. Rà soát việc thực hiện chương trình của giáo viên. 6. Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên học kỳ II. 7. Tổ chức Sơ kết học kỳ I, họp triển khai nhiệm vụ học kỳ II. 8. Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường lần 2. 9. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch 10. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch: - Hoạt động chung: Các hoạt động truyền thông đón tết Nguyên đán. - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BDHSG, BD TDTT CLB, ... 11. Lập hồ sơ và thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh; KHKT và Ngày hội STEM 13. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo chuyên đề.	Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	14. Kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công. 15. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.			
02/2026	1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. 2. Phát động phong trào thi đua mừng Đảng, mừng xuân. 3. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch 4. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch: - Hoạt động chung: Các hoạt động truyền thông đón tết Nguyên đán. - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BD TDTT, CLB, ... 5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. 6. Tổ chức kiểm tra toàn diện theo kế hoạch 7. BGH kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công. 8. TTCM kiểm tra nộp giáo án, hồ sơ giáo viên của tổ. 9. Tổ chức cho học sinh dự thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh.	Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS		
03/2026	1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm.	Lãnh đạo TTCM TPCM		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	<p>2. Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II. Thi thử TN THPT cho học sinh khối 12</p> <p>3. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch</p> <p>4. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chung: - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BD TĐTT, CLB, ... <p>5. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học.</p> <p>6. Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch;</p> <p>7. BGH kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công.</p> <p>8. Tổ chức Hội thao GDQP-AN , các hoạt động kỷ niệm Ngày thành lập đoàn, ngày QTPN 8/3</p>	Ban KTNB GV, HS		
04/2026	<p>1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. <p>2. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch</p> <p>3. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chung: Hoạt động hưởng ứng “Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam”. - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, BD TĐTT, CLB, ... <p>4. Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối Học kỳ II cho học sinh lớp 10</p>	Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề. 6. Thi học sinh giỏi TDTT 7. Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. 8. BGH kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công. 9. Tổ chức cho học sinh khối 12 thi thử tốt nghiệp THPT			
05/2026	1. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra hồ sơ và nộp giáo án của giáo viên trên Edoc - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm. 2. Dạy và học theo thời khóa biểu (buổi 1) theo kế hoạch 3. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch: - Hoạt động chung: Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích trong trường học - Hoạt động theo khối: ôn thi TN, CLB, ... 4. Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối Học kỳ II cho học sinh lớp 11; thi thử tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12. 7. Tổ chức đánh giá xếp loại cho học sinh Học kỳ II và cả năm học, thông báo kết quả lên lớp, kiểm tra lại, lưu ban cho học sinh lớp 10, 11. 8. Tiếp tục hoàn thành, chuẩn bị hồ sơ cho học sinh lớp 12 thi tốt nghiệp THPT. 10. Tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đánh giá thi đua nhà trường, các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm	Lãnh đạo TTCM TPCM Ban KTNB GV, HS		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	<p>học.</p> <p>11. Hoàn thiện hồ sơ học sinh toàn trường: số điểm, học bạ,...</p> <p>12. Hoàn thiện các báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng.</p> <p>14. Hoàn thành chương trình học kỳ II.</p> <p>15. Tổng kết năm học.</p> <p>16. Xây dựng kế hoạch hè cho HS khối 10,11. Họp PHHS bàn giao HS về nghỉ hè</p>			
06/2026	<p>1. Tổ chức dạy buổi 2 theo kế hoạch(Tiếp tục tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12).</p> <p>2. Các công tác chuẩn bị thi và thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học mới.</p> <p>3. Thực hiện các quyết định coi và chấm thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp THPT.</p> <p>4. Công tác chuẩn bị cho tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong hè.</p> <p>5. Phổ biến và triển khai cho học sinh đăng ký chuyển đổi tổ hợp môn tự chọn và chuyên đề học tập. Bố trí tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn chuyển đổi. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và xét cho chuyển đổi theo nguyện vọng.</p>	<p>Lãnh đạo TTCM TPCM GV</p>		
07/2026	<p>1. Thực hiện các quy trình sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT.</p> <p>2. Các công tác chuẩn bị cho năm học mới: - Học sinh khối 10 năm học 2026-2027 đăng ký theo các môn lựa chọn</p>	<p>Lãnh đạo TTCM TPCM</p>		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra lại (nếu có) cho học sinh lớp 10, 11 năm học 2025-2026; - Thực hiện các quy trình sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT. - Công tác chuẩn bị cho tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong hè. - Phổ biến và triển khai cho học sinh đăng ký chuyển đổi tổ hợp môn tự chọn và chuyên đề học tập. Bố trí tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn chuyển đổi. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và xét cho chuyển đổi theo nguyện vọng. - Họp phân công chuyên môn năm học mới 2026-2027 	GV		